

*

Số 151-BC/ĐU

BÁO CÁO
kết quả công tác tháng 7
và chương trình công tác tháng 8 năm 2022

I- KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 7

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

1.1. Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Tổng thu NSNN trên địa bàn: 1.125.635 triệu đồng, lũy kế: 8.556.819 triệu đồng, đạt 82,81% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 15,76% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ là giảm thu chuyển nguồn¹. Trong đó thu nội địa: 185.003 triệu đồng, lũy kế: 3.270.003 triệu đồng, đạt 63,09% so dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 5,1% so với cùng kỳ. Tổng chi NSDP: trong kỳ: 482.815 triệu đồng, lũy kế: 4.350.229 triệu đồng, đạt 42,13% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 0,9% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ là do giảm chi đầu tư phát triển và chi nộp ngân sách cấp trên so với cùng kỳ.

- Công tác quyết toán vốn đầu tư được quan tâm đẩy mạnh. Hoàn thành thẩm tra quyết toán 22 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 132.226 triệu đồng. Tính đến ngày 10/7/2022 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 94 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 613.580 trđ. Giảm trừ 983 trđ so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán. Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 52 dự án. Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 3.506.955 triệu đồng. Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 01/7/2022 là: 1.099.845 triệu đồng, đạt 31,4% so với kế hoạch giao

- Công tác Quản lý Giá và Công sản: Trình UBND tỉnh về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Phát hành 22 công văn gửi các sở ban ngành, 04 báo cáo UBND tỉnh về việc báo cáo cuộc vận động người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà Vinh; Phổ biến Thông tư

¹ Thu chuyển nguồn: 218.338 triệu đồng, lũy kế : 2.017.773 triệu đồng. Trong đó : Cấp tỉnh: 1.385.896 triệu đồng; Cấp huyện: 466.159 triệu đồng; Cấp xã: 165.717 triệu đồng. Bao gồm: Vốn đầu tư: 296.880 triệu đồng, cụ thể: cấp tỉnh: 219.479 triệu đồng; cấp huyện: 76.830 triệu đồng; cấp xã: 570 triệu đồng. Vốn sự nghiệp: 1.720.893 triệu đồng, cụ thể: cấp tỉnh: 1.166.417 triệu đồng (trong đó nguồn cải cách tiền lương cấp tỉnh: 937.260 triệu đồng); cấp huyện: 389.329 triệu đồng; cấp xã: 165.146 triệu đồng.

số 36/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định (bổ sung) về giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 15/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh trong 06 tháng đầu năm 2022; Thẩm định phương án giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; phổ biến Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; phúc đáp công văn số 1422/SLĐTĐBXH-LĐVLGDNN ngày 04/7/2022 của Sở LĐ TB và XH về việc về việc lệ phí cấp giấy phép lao động,... Tham gia ý kiến đóng góp dự thảo 07 văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương, tham gia ý kiến thẩm định chủ trương 07 đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh. Báo cáo tình hình giá hàng hóa thị trường tự do trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và công tác Quản lý giá - Công sản 06 tháng đầu năm 2022. Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức: 06 cuộc.

- Công tác Thanh tra: Thanh tra trực tiếp tại Trung Tâm khuyến nông tỉnh Trà Vinh, nội dung thực hiện: đối chiếu xác nhận số liệu với đơn vị, thông báo kết thúc thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Khuyến nông tỉnh Trà Vinh; Tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra và dự thảo Kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Khuyến nông tỉnh Trà Vinh. Công văn gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc báo cáo số liệu phục vụ công tác khảo sát lập kế hoạch thanh tra. Báo cáo Thanh tra tình kết quả kiểm tra rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế xã hội năm 2021 theo tinh thần Công văn số 2235/UBND-NC ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh và Công văn số 440/TTr-NV4 ngày 29/6/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 10/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. Tham dự Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của ngành Thanh tra. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác THPTK, CLP.

- Công tác Tài chính doanh nghiệp & Tin học thống kê:

+ Lĩnh vực tài chính doanh nghiệp: Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc: bổ sung vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh; đánh giá, xếp loại Người quản lý Quỹ đầu tư phát triển Trà Vinh năm 2021. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2022-2026 của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh; bổ sung nội dung báo cáo theo Công văn số 1515/STC-TCĐN&THPTK ngày 16/6/2022 của Sở Tài chính. Báo cáo Bộ Tài chính quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021, kế hoạch thực hiện năm 2022 và dự toán kinh phí năm 2023. Dự thảo Phương án bổ sung đủ vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Trà Vinh trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Lĩnh vực tin học thống kê: Cấp mới 19 mã số, chuyển giai đoạn 02 mã số, thay đổi 01 mã số dự án đầu tư xây dựng cơ bản; cấp lại 03 mã số đơn vị hành

chính sự nghiệp do kết thúc thời gian hợp nhất. Phát hành văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông: Cung cấp thông tin cán bộ làm đầu mối tiếp nhận cảnh báo, phối hợp khắc phục khi có sự cố và quản lý tài khoản giám sát hệ thống tại đơn vị; cung cấp số liệu ICT Index năm 2022; đăng ký danh sách cấp chứng thư số cho cán bộ, công chức Sở Tài chính. Phối hợp Cục Tin học - Thống kê Tài chính khắc phục sự cố kênh truyền số liệu của phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố. Cập nhật số liệu báo cáo giám sát và đánh giá xếp loại hiệu quả hoạt động năm 2021 của các doanh nghiệp nhà nước lên hệ thống thống kê của Bộ Tài chính. Điều chỉnh giao diện và cập nhật lên Trang thông tin điện tử 06 tin, 01 câu trả lời bạn đọc, 25 văn bản và công khai số liệu ngân sách quý II, 6 tháng theo Thông tư 343/2016/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

1.2. Lãnh đạo thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”.

- Triển khai và thực hiện tốt Bộ Luật lao động, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 Bộ Luật lao động về “*thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc*”; thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công có hiệu quả, công khai tình hình sử dụng kinh phí cơ quan hàng tháng đúng quy định.

- Lãnh đạo thực hiện tốt Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ “*về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập*”; thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công, phổ biến kịp thời và công khai nguồn kinh phí cơ quan để cán bộ, công chức và người lao động được biết, được bàn và được kiểm tra; công khai trong việc tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm.

1.3. Lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Đảng ủy phối hợp Ban Giám đốc tiếp tục quán triệt đến cán bộ, đảng viên Nghị quyết Trung ương 3 (khoá XI) “*về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí*”, cho cán bộ, đảng viên cơ quan. Thực hiện giám sát công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức và người lao động trong sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm tại cơ quan.

1.4. Lãnh đạo thực hiện công tác cải cách hành chính trong Đảng.

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; thực hiện tốt giờ giấc làm việc; xử lý tốt văn bản qua hệ thống văn bản điện tử (I-office). Phối hợp cơ quan rà soát lại các thủ tục hành chính của Sở để trình UBND tỉnh bãi bỏ và công bố mới bộ TTHC thuộc phạm vi, quản lý của Sở. Xây dựng kế hoạch khắc phục chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số cải cách hành chính có liên quan đến nhiệm vụ của Sở.

1.5. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đỡ đầu đơn vị xã.

Đảng ủy Sở phối hợp Ban Giám đốc thực hiện tốt kế hoạch phối hợp thực hiện các hoạt động đỡ đầu xã Đại Phước huyện Càng Long theo Thông báo số 111-TB/TU, ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công cơ quan, đơn vị ngành tỉnh và doanh nghiệp nhận đỡ đầu đơn vị xã.

2. Lãnh đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

2.1. Đánh giá về công tác giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.

Chỉ đạo tiếp tục giáo dục chính trị tư tưởng về Chủ nghĩa Mác-Lênin là công tác trọng tâm hàng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Từ đó định hướng các Chi bộ luôn quan tâm thường xuyên triển khai kịp thời và đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội dung thông tin công tác tư tưởng và các tài liệu tuyên truyền các chủ đề trọng điểm, nhất là các tài liệu tuyên truyền trong các cuộc họp chi bộ hàng tháng cho 100% đảng viên và quần chúng trong cơ quan

2.2. Việc triển khai, phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện trọng đại của đất nước, các nhân vật lịch sử,... triển khai 04 cuộc trong kỳ họp lệ chi bộ hàng tháng, 40 lượt cán bộ, đảng viên tham dự, đạt 100%. Nhìn chung qua triển khai các văn bản hầu hết cán bộ, đảng viên, đoàn viên công đoàn trong Đảng bộ tiếp thu thực hiện tốt, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức trách nhiệm của mình trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo cấp ủy các chi bộ trực thuộc thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức tác phong Hồ Chí Minh, qua đó nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Xây dựng tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Ban hành 04 Công văn phổ biến, triển khai đến các chi bộ và 04 báo cáo ⁽²⁾.

2.3. Việc thực hiện Kế hoạch số 07-KH/ĐUK, ngày 30/7/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *"Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"*; Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *"về tiếp cận, xử lý và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trên địa bàn tỉnh"* (theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 35 của Đảng ủy Khối).

⁽²⁾ Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ; Tài liệu tuyên truyền về tình hình và kết quả quan hệ Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2017-2022; Tài liệu tuyên truyền về tình hình và quan hệ hợp tác Việt Nam-Lào giai đoạn 2017-2022; Quy định số 67-QĐ/TW ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Công văn số 425-CV/TU, ngày 29/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc uốn nắn chuyên sinh hoạt, giám, miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 12-HD/TW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên

Tuyên truyền và thực hiện Kế hoạch số 07-KH/ĐUK, ngày 30/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”; Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về tiếp cận, xử lý và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trên địa bàn tỉnh*”; thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 26/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về chuyển đổi số tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; đổi mới công tác tư tưởng trong tình hình mới.

3. Lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII

3.1. Kết quả lãnh đạo thực hiện Kế hoạch của chi bộ (đảng ủy) về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chuyên đề toàn khóa, hằng năm; xây dựng, nhân rộng mô hình học tập làm theo Bác; xây dựng và thực hiện mô hình “*Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo*”; cán bộ, đảng viên thực hiện Kế hoạch học tập làm theo Bác và cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu đã đăng ký với chi bộ; việc đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt chi bộ; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu,...

Quán triệt và thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chuyên đề toàn khóa, hằng năm; xây dựng mô hình học tập làm theo Bác các Chi bộ có 100% cán bộ, đảng viên, đoàn viên đăng ký học tập làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu theo chủ đề năm 2022; trong sinh hoạt lệ hàng tháng các chi bộ có phân công luân phiên 01 đồng chí đọc lại 01 mẫu chuyện về Bác. Từ đó rút ra bài học, ý nghĩa cho bản thân. Bên cạnh đó, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ có ở đảng viên mà chi bộ còn lồng ghép để tuyên truyền cho quần chúng trong chi bộ cùng tham gia vào kỳ họp lệ các chi bộ. Qua đó nhằm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và lấy kết quả làm theo làm căn cứ để đánh giá chất lượng đảng viên hàng năm.

3.2. Kết quả lãnh đạo thực hiện Kế hoạch của đảng ủy về thực hiện Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; thực hiện Quy định số 4842-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; rà soát, nhận diện biểu hiện suy thoái theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; thực hiện các quy định của Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên,...

Việc thực hiện Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện Quy định số 4842-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; rà soát, nhận diện biểu hiện suy thoái theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; thực hiện các quy định của Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên,... Thông qua các Chi bộ đã tổ chức triển khai đến từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên công đoàn về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết, từ đó, tập thể và từng đảng viên trong chi bộ nhận thức sâu sắc hơn về tính đúng đắn, kịp thời và cấp bách của Nghị quyết; khi tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong chi bộ với tinh thần xây dựng, nghiêm túc, thẳng thắn và hết sức cầu thị; tự nhận thấy những hạn chế, khuyết điểm và nghiêm khắc phục sửa chữa những khuyết điểm của mình; không ngừng rèn luyện, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hàng tháng tiến hành triển khai đến từng đảng viên thực hiện đánh giá, nhận diện suy thoái làm cơ sở đánh giá cuối năm theo quy định.

4. Lãnh đạo xây dựng cơ quan và đoàn thể

4.1. Lãnh đạo xây dựng cơ quan.

Ban chấp hành Đảng bộ Sở phối hợp lãnh đạo cơ quan và công đoàn tiếp tục tuyên truyền giáo dục cán bộ, công chức và người lao động tuyên truyền về tăng cường công tác dân vận góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị Đảng bộ tỉnh Trà Vinh.

4.2. Lãnh đạo Công đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Chỉ đạo Công đoàn tiếp tục tuyên truyền giáo dục cán bộ, công chức và người lao động tuyên truyền, kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ; tình hình và kết quả quan hệ Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2017-2022; tình hình và quan hệ hợp tác Việt Nam-Lào giai đoạn 2017-2022.

5. Công tác xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

5.1. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng tổ chức đảng.

- Đảng ủy Sở thông qua Chi bộ thường xuyên quán triệt cho đảng viên thực hiện tốt bốn nhiệm vụ của đảng viên, Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*về những điều đảng viên không được làm*” và Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ chính trị “*về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú*”;

- Báo cáo việc thu, trích, nộp đảng phí đúng quy định.

5.2. Công tác đảng viên.

Thực hiện tốt công tác rà soát, đào tạo, bồi dưỡng quần chúng để xem xét kết nạp đảng.

5.3. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ.

Thường xuyên triển khai, quán triệt thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 8/02/2022 của Bộ Chính trị “*một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ*” đến các chi bộ triển khai, quán triệt cho cán bộ, đảng viên thực hiện; thẩm tra, xác minh 05 trường hợp để làm thủ tục hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Kết quả xác minh các đồng chí không vi phạm Quy định số 58-QĐ/TW 8/02/2022 của Bộ Chính trị, đủ điều kiện bổ nhiệm và bổ nhiệm lại.

5.4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

Đảng ủy và UBKT thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với chi bộ và đảng viên.

5.5. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy; thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy. Công tác chuẩn bị trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề.

- Ban chấp hành Đảng bộ Sở Tài chính luôn thực hiện tốt quy chế làm việc của cấp ủy.

- Công tác chuẩn bị trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề luôn đảm bảo nội dung chương trình theo Hướng dẫn số 13-HD/BTCTU ngày 12/9/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “*về Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

- BCH Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ tháng 07/2022 đã đề ra.

- Từng cán bộ, đảng viên trong Đảng ủy Sở đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; nội bộ đoàn kết, thống nhất, các quy chế trong cơ quan được thực hiện nghiêm, phát huy tinh thần dân chủ trong đảng bộ, trong chỉ đạo điều hành của cơ quan. Đảng viên trong đảng bộ chấp hành nghiêm quy định về những điều đảng viên không được làm. Không có đảng viên có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Ban Chấp hành Công đoàn thực hiện tốt sự chỉ đạo của Đảng bộ và tích cực tham gia các phong trào do Đoàn thể cấp trên phát động.

III- CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG 8

- Tăng cường lãnh đạo, hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ chính trị của cơ quan; công tác thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công tác cải cách hành chính; đảm bảo quốc phòng an ninh tại cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện Quy định số 4842-QĐ/TU ngày 30/7/2019 của Tỉnh ủy về trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu các cấp, các ngành trong quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 4495-QĐ/TU, ngày 10/4/2019 của Tỉnh ủy “*về trách*

nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cán bộ chủ chốt và người đứng đầu các cấp, các ngành trong tỉnh Trà Vinh”.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 8/02/2022 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ.

- Tăng cường lãnh đạo thực hiện tốt Hướng dẫn số 13-HD/BTCTU ngày 12/9/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.


- Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác xây dựng Đảng tháng 07 và chương trình công tác tháng 08 năm 2022 của Đảng ủy Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- ĐUK (b/c);
- BCH ĐU STC;
- Chi bộ 1,2,3;
- Lưu: ĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Thị Nghĩa